TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 183/2025/DSPT
Ngày**:** 15 - 4 - 2025
V/v "tranh chấp đòi lại tài sản"

NHÂN DANHNƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Loan

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Hải;

Bà Nguyễn Thị Trang Thư.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Ngọc Thư – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Lâm Thành Them - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 51/2025/TLPT- DS ngày 03 tháng 3 năm 2025 về "tranh chấp đòi lại tài sản".

Do bản án dân sự sơ thẩm số 201/2024/DS-ST ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Toà án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ có bị đơn ông Đặng Văn B kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 204/2025/QĐ-PT ngày 20 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1979; địa chỉ thường trú: Số F, khu vực A, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ. (có mặt)

Địa chỉ liên lạc: Ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

2. Bị đơn: Ông Đặng Văn B, sinh năm 1977; địa chỉ: Số F, khu V, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ. (có mặt)

3. Người kháng cáo: Ông Đăng Văn B1 là bị đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn trình bày:

Trước đây bà H và ông Đặng Văn B ly hôn tại Toà án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

Ông B và bà H thoả thuận tài sản sau khi ly hôn ông B sẽ giữ toàn bộ tài sản và sẽ hỗ trợ cho bà H 50.000.000 đồng. Tuy nhiên sau khi ly hôn ông B chỉ đưa bà H số tiền 30.000.000 đồng. Còn lại 20.000.000 đồng ông Bằng K đưa cho bà H,

làm ảnh hưởng quyền và lợi ích của bà H.

Nay bà H khởi kiện yêu cầu ông B có trách nhiệm trả lại cho bà số tiền 20.000.000 đồng.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 201/2024/DS – ST ngày 26 tháng 12 năm 2024 Toà án nhân dân quận Cái Răng đã tuyên xử:

Tuyên xử: chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị H.

Buộc ông Đặng Văn B phải trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền còn thiếu là 20.000.000 đồng.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm; quyền kháng cáo; quyền thi hành án và thời hiệu thi hành án của các bên đương sự.

Ngày 10/01/2025, bị đơn có đơn kháng cáo, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện;

Bị đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và không cung cấp chứng cứ mới.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Trong giai đoạn phúc thẩm Chủ tọa, thư ký và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

Những người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về hình thức kháng cáo: Vụ án được xét xử ngày 26/12/2024, đến ngày 10/01/2025 ông B kháng cáo. Như vậy, kháng cáo tronng hạn luật định nên hợp lệ về mặt hình thức

Về nội dung kháng cáo: Quá trình giải quyết vụ án, ông Bằng thừa N sẽ hỗ trợ cho bà H số tiền 50.000.000đồng, sự thừa nhận này được xem là những tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự. Ngày 05/4/2024, ông B viết giấy hứa hẹn đưa cho bà H số tiền 50.000.000đồng sau khi ly hôn. Ngày 24/4/2024, tòa án nhân dân quận Cái Răng ban hành quyết định công nhận thuận tình ly hôn , ngày 27/4/2024 ông B chuyển cho bà H số tiền 5.000.000đồng, ngày 08/6/2024 ông B tiếp tục chuyển cho bà H số tiền 25.000.000đồng. Như vậy, sau khi ly hôn ông B chỉ chuyển cho bà H số tiền 30.000.000đồng. Số tiền 20.000.000đồng ông B chuyển cho bà H vào ngày 17/01/2024 là trước khi ông B viết giấy hứa hẹn đưa tiền cho bà H, không nằm trong số tiền 50.000.000đồng nên có cơ sở xác định ông B còn thiếu bà H số tiền 20.000.000đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H là phù hợp.

Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông B, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 201/2024/DS-ST ngày 26/12/2024 của Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Theo đơn kháng cáo và lời trình bày của ông Đặng Văn B tại phiên tòa xác định ông B yêu cầu Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[2] Nhận thấy, quá trình giải quyết vụ án ông Bằng thừa N có thỏa thuận giao cho bà H số tiền 50.000.00 0đồng sau khi ly hôn. Thỏa thuận này được xác lập bằng văn bản ngày 05/4/2024 có chữ ký của ông B. Theo đó, ông B hứa sẽ giao bà H số tiền 50.000.000 đồng sau khi ly hôn. Ông B cho rằng đã chuyển tiền cho bà H 03 lần với tổng số tiền 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, theo các chứng cứ có trong hồ sơ và lời thừa nhận của ông B thì ngày 24/4/2024, tòa án nhân dân quận Cái Răng ban hành quyết định công nhận thuận tình ly hôn giữa ông B và bà H, ngày 27/4/2024 ông B chuyển cho bà H số tiền 5.000.000 đồng, ngày 08/6/2024 ông B tiếp tục chuyển cho bà H số tiền 25.000.000 đồng. Số tiền 20.000.000 đồng ông B chuyển vào ngày 17/01/2024 là trước khi xác lập thỏa thuận và trước khi ly hôn. Mặt khác, tại phiên tòa ông B cũng thừa nhận số tiền 20.000.000 đồng chuyển cho bà H là để trả tiền cho chiếc xe Vision do bà H đang sử dụng. Như vậy, có cơ sở xác định sau khi ly hôn ông B chỉ chuyển cho bà H số tiền 30.000.000 đồng còn thiếu 20.000.000 đồng theo thỏa thuận. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H là có cơ sở nên giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm. Ông B kháng cáo nhưng không cung cấp chứng cứ mới chứng minh nên yêu cầu kháng cáo của ông không được chấp nhận.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố cần Thơ là có cơ sở và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự phúc thẩm: 300.000 đồng, bị đơn ông Đặng Văn B phải chịu, ông B được khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp thành án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp yêu cầu kháng cáo của bị đơn – ông Đặng Văn B.

2. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 201/2024/DS - ST ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Toà án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

2.1 Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H.

2.2 Buộc ông Đặng Văn B phải trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền còn thiếu là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

3. Về án phí dân sự:

3.1 Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Đặng Văn B phải chịu 1.000.000 đồng (một triệu đồng).

Bà Nguyễn Thị H được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003854 ngày 04/11/2024 tại Chi cục Thi hành án quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

3.2 Án phí dân sự phúc thẩm: 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), ông Đặng Văn B phải chịu, ông B được khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0004036 ngày 15/01/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ thành án phí.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điêu 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- TAND quận Cái Răng;
- Chi cục THA-DS quận Cái Răng;
- Phòng KTNV& THA;
- Văn phòng;
- Đương sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tuyết Loan